

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/KDTM-ST

Ngày: 06-7-2022

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Ngôn.
2. Ông Đặng Văn Ân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST-KDTM ngày 18 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐXXST-KDTM ngày 11 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 136/2022/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X.

Địa chỉ trụ sở chính: Ngã Tư S, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Viết A. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường Trảng D, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 29/11/2021) (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở chính: A, đường Tỉnh lộ A, ấp B, xã Phạm Văn H, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hoàng D. Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: A, đường Tỉnh lộ A, ấp B, xã Phạm Văn H, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X có người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Văn H trình bày:

Ngày 02/11/2020, Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X (gọi tắt là Công ty Năng Lượng X) có ký hợp đồng cung cấp thiết bị điện số 0111/CCTB/TL/2020 với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L (gọi tắt là Công ty Thuận L) để mua các thiết bị đóng cắt điện Mitsubishi. Tổng giá trị hợp đồng là 199.980.000 (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng. Ngày 03/11/2020, Công ty Năng Lượng X đã thanh toán đủ cho Công ty Thuận L số tiền 199.980.000 đồng. Theo thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng thì trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được thanh toán, Công ty Thuận L phải có nghĩa vụ giao hàng cho Công ty Năng Lượng X. Tuy nhiên, Công ty Thuận L đã không thực hiện theo đúng thỏa thuận này.

Ngày 24/11/2020, Công ty Năng Lượng X có văn bản số 01/2020/NLX gửi tới Công ty Thuận L về việc yêu cầu Công ty Thuận L khẩn trương thực hiện các nghĩa vụ của mình theo đúng thỏa thuận.

Ngày 31/12/2020, Công ty Thuận L có văn bản hủy bỏ hợp đồng cung cấp thiết bị điện số 0111/CCTB/TL/2020 đã được ký kết nhưng không hoàn trả số tiền 199.980.000 đồng mà Công ty Năng Lượng X đã thanh toán. Từ đó đến nay, Công ty Năng Lượng X nhiều lần liên hệ yêu cầu Công ty Thuận L hoàn trả toàn bộ số tiền đã nhận nhưng Công ty Thuận L không chịu hoàn trả.

Vì vậy, Công ty Năng Lượng X làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xem xét, giải quyết buộc Công ty Thuận L phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty Năng Lượng X số tiền 199.980.000 (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng phát sinh từ việc ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị điện số: 0111/CCTB/TL/2020 ngày 02/11/2020.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L thanh toán tiền phát sinh từ hợp đồng mua bán hàng hóa (cụ thể mua bán thiết bị điện), đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập vào năm 2020. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015, Luật thương mại 2005 và các văn bản hướng dẫn làm cơ sở để giải quyết vụ án.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[4.1] Tòa án triệu tập Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L đến Tòa án để ghi nhận ý kiến, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L không đến Tòa để giải quyết vụ án và cũng không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình và phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[4.2] Về hình thức hợp đồng: Căn cứ Hợp đồng cung cấp thiết bị điện số 0111/CCTB/TL/2020 ngày 02/11/2020 ký giữa Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L để mua các thiết bị đóng cắt điện Mitshubishi, tổng giá trị hợp

đồng là 199.980.000 đồng thì giao dịch giữa nguyên đơn và bị đơn có bản chất là hợp đồng mua bán tài sản có hình thức phù hợp với quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự. Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L là tổ chức có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh với nhau, hai bên tự nguyện đề nghị giao kết hợp đồng do đó hợp đồng này có hiệu lực và làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng theo quy định tại Điều 24 Luật thương mại 2005.

[4.3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Công Năng Lượng Xanh yêu cầu buộc Công ty Thuận L phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty Năng Lượng X số tiền 199.980.000 đồng (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng phát sinh từ việc ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị điện số: 0111/CCTB/TL/2020 ngày 02/11/2020.

[4.4] Căn cứ vào Hợp đồng cung cấp thiết bị điện số 0111/CCTB/TL/2020 ngày 02/11/2020 ký giữa Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L, thì bên mua là Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X, bên bán là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L, bên bán cung cấp cho bên mua: thiết bị ACB 3P 1600A-65kA, xuất xứ Mitshubishi, số lượng 7 cái, đơn giá 19.000.000đ/cái, thành tiền là 133.000.000đ; thiết bị MCCB 3P 200-25kA, xuất xứ Mitshubishi, số lượng 61 cái, đơn giá 800.000đ/cái, thành tiền là 48.800.000đ; tổng cộng là 181.800.000đ, thuế VAT là 18.180.000đ, giá trị hợp đồng là 199.980.000 đồng. Phương thức thanh toán quy định tại Điều 4 của Hợp đồng thì bên mua thanh toán 100% trước khi giao hàng cho bên bán, và ngày 03/11/2020 bên mua là Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X đã chuyển số tiền 199.980.000 (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng vào số tài khoản của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L, nội dung ghi: trả tiền thiết bị theo Hợp đồng 0111/CCTB/TL/2020 ct: điện NLMT trạm các xã Tân Long.

Theo thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng thì trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được thanh toán, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L phải có nghĩa vụ giao hàng cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X. Tuy nhiên Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L đã không thực hiện theo đúng thỏa thuận.

Ngày 31/12/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L có văn bản hủy bỏ hợp đồng cung cấp thiết bị điện số 0111/CCTB/TL/2020 đã được ký kết và đồng ý hoàn trả số tiền 199.980.000 đồng cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X nhưng đến nay Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L chưa thanh toán số tiền trên cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X.

[5] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 312, 314 Luật thương mại 2005 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng

Thuận L phải trả ngay một lần cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X số tiền 199.980.000 (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch: 5% của giá trị tranh chấp là: 9.999.000 (chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn) đồng.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.999.500 (bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm) đồng, theo biên lai số AA/2021/0040187 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 24, 306, 312, 314 Luật thương mại 2005.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X đối với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

1.1. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X số tiền là 199.980.000 (Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng.

Các bên giao nhận tiền tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X cho đến khi thi hành án xong, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại

thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả quy định tại Điều 306 Luật thương mại 2005.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xây dựng Thuận L phải chịu án phí kinh doanh thương mại là: 9.999.000 (chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn) đồng.

2.2. Hoàn trả cho Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Năng Lượng X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.999.500 (bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm) đồng, theo biên lai số AA/2021/0040187 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- THADS H.BC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Phạm Thị Kim Định